

**CTY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 163 /KKMT

V/v Công bố QĐ xử phạt thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 03 năm 2024

Kính gửi : - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung
2. Mã chứng khoán : **KMT**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP ĐN
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố:

Quyết định số 4178/QĐ-CTDAN ngày 14/08/2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Cục Thuế Thành Phố Đà Nẵng.

7. Địa chỉ Website đăng tải : [http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT,KTTC-KKMT



**Nguyễn Đăng Loan**

CEVIMETAL

Số:.....172-  
ĐẾN Ngày:.....15/8

Chuyên:.....D.K.T.T.C

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11; Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra lập ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa Cục Thuế TP. Đà Nẵng (Đoàn Kiểm tra thuộc phòng Thanh tra – Kiểm tra 1) và Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 5647/QĐ-CTDAN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về việc ủy quyền ký quyết định hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế và giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra- Kiểm tra 1.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung.

Địa chỉ trụ sở chính: 69 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Giấy CNĐKHD số 0400101605;

Ngày cấp: 28/12/2005; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng;

Mã số thuế: 0400101605;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Hoàng; Giới tính: Nam;  
Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính

Khai sai nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN năm 2019 dẫn đến xác định thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 3 Điều 103 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

b) Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau

a) Hình thức xử phạt chính

Phạt tiền (mức phạt 20% tính trên số tiền khai sai) đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2019 theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, với số tiền:  $144.171.378 \text{ đồng} \times 20\% = 28.834.276 \text{ đồng}$ .

Tổng số tiền phạt: 28.834.276 đồng.

Thời hạn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế TNDN năm 2019 truy thu qua kiểm tra vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, với số tiền thuế là 144.171.378 đồng.

- Tiền chậm nộp trên số tiền thuế TNDN truy thu năm 2019 do kê khai sai theo Khoản 3 Điều 3 của Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và Khoản 2a Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội là: 53.069.484 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 10/8/2023, Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung có trách nhiệm tự xác định và nộp tiền chậm nộp kể từ ngày 11/8/2023 đến ngày liền kề trước ngày đã nộp vào NSNN theo quy định tại Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt, chậm nộp qua kiểm tra: 226.075.138 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm hai mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm ba mươi tám đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Nguyễn Anh Hoàng, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung để chấp hành.

Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn đã ghi tại Điều 1 mà Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng, cơ quan quản lý thu Cục Thuế TP. Đà Nẵng thông qua phương tiện điện tử theo quy định của Pháp luật về giao dịch điện tử <https://nophue.gdt.gov.vn> hoặc <http://thuedientu.gdt.gov.vn> như sau:

- Tiền thuế TNDN truy thu: Chương 159, tiểu mục 1052, số tiền: 144.171.378 đồng.

- Tiền phạt: Chương 159, tiểu mục 4254, số tiền: 28.834.276 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: Chương 159, tiểu mục 4918, số tiền: 53.069.484 đồng.

Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

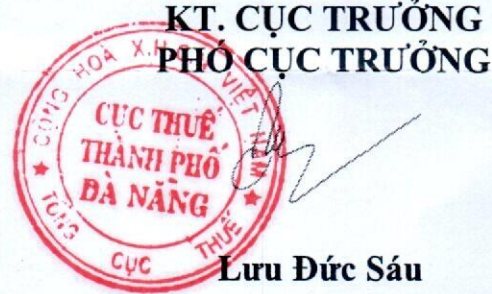
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 1 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế 1 để biết và phối hợp thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTKT1 (03 bản).



**BẢNG KÊ CHI TIẾT TIỀN THUẾ TRUY THU, TIỀN PHẠT, TIỀN CHẬM NỘP TIỀN THUẾ**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CTDAN ngày tháng năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Đà Nẵng)

DVT: đồng

| STT              | Chỉ tiêu                            | Số tiền thuế truy thu | Thời gian tính chậm nộp |            |                  | Tỷ lệ chậm nộp (tính trên ngày)/ Tỷ lệ phạt | Số tiền phạt/tiền chậm nộp |
|------------------|-------------------------------------|-----------------------|-------------------------|------------|------------------|---|----------------------------|
|                  |                                     |                       | Từ ngày                 | Đến ngày   | Số ngày chậm nộp |   |                            |
| <b>I</b>         | <b>Phạt khai sai</b>                |                       |                         |            |                  |   | <b>28.834.276</b>          |
|                  | - Thuế TNDN năm 2019                | 144.171.378           |                         |            |                  | 20%   | 28.834.276                 |
| <b>II</b>        | <b>Tính tiền chậm nộp tiền thuế</b> |                       |                         |            |                  |   | <b>53.069.484</b>          |
|                  | - Thuế TNDN năm 2019                | 144.171.378           | 01/04/2020              | 10/08/2023 | 1.227            | 0,03%                                       | 53.069.484                 |
| <b>Tổng cộng</b> |                                     |                       |                         |            |                  |   | <b>81.903.760</b>          |

| STT              | Nội dung  | Truy thu thuế      | Phạt thuế         | Tiền chậm nộp     | Tổng cộng          |
|------------------|-----------|--------------------|-------------------|-------------------|--------------------|
| 1                | Thuế TNDN | 144.171.378        | 28.834.276        | 53.069.484        | 226.075.138        |
| <b>Tổng cộng</b> |           | <b>144.171.378</b> | <b>28.834.276</b> | <b>53.069.484</b> | <b>226.075.138</b> |

